

Đs, ngày 22 tháng 5 năm 2020

Số:29/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2020/TLST-HNGĐ ngày 29/4/2020, giữa:

Anh Doãn Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Đại Từ 1, xã ĐT, huyện Đs, Thanh Hóa.

Chị Phùng Thị V, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Đại Từ 1, xã ĐT, huyện Đs, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 57; các Điều 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Doãn Văn T và chị Phùng Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Doãn Văn T và chị Phùng Thị V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con: Anh Doãn Văn T và chị Phùng Thị V thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Doãn Thị Minh Ph, sinh ngày 21/01/2011 và cháu Doãn Thị Minh H, sinh ngày 02/7/2014. Ly hôn vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cháu Minh Ph cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Minh H cho chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản: Anh Doãn Văn T và chị Phùng Thị V thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh Doãn Văn T và chị Phùng Thị V thống nhất vợ chồng không vay nợ ai, cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Doãn Văn T và chị Phùng Thị V thống nhất thỏa thuận: Anh Doãn V T chịu trách nhiệm nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Doãn Văn T đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2018/0006647 ngày 29/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đs. Trả lại cho anh Doãn Văn T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Đs;*
- *UBND xã ĐT,*
huyện Đs
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Như